

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày:18-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên – Cán bộ Mặt trận Tổ quốc Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Hoàng Hồng Hà – Cán bộ Quận đoàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 263/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, giới tính: Nam, sinh năm 1958, tại: Đắc Lắc; hộ khẩu thường trú: Số 15/7 đường A, Phường B, quận C, Thành phố H; nơi cư trú: Số 27/96 Đường số X, Phường Y, quận Z, Thành phố M; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Ngọc C sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1935; hoàn cảnh gia đình có hai anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất, bản thân có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh M(đã ly hôn) và một người con sinh năm 1996; tiền sự: Không; tiền án: Có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị tạm giam từ ngày 17/9/2017. (Có mặt)

Bị hại: Chị Đặng Trần Hoàn M(do bà Trần Thị Hằng N là đại diện hợp pháp), sinh ngày 05/5/2001; hộ khẩu thường trú: xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Số 62/4 đường Nguyễn Thị K, phường L, Quận M, Thành phố Y. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị N, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp E, xã G, thị xã H, tỉnh K. (Vắng mặt)

2. Ông Dương Hồng T, sinh năm 1966; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp M, xã An N, huyện Đ, tỉnh L. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/9/2017 chị Đặng Trần Hoàn M đến nhà thi đấu cầu lông thuộc Trung tâm thể dục thể thao quận Z, số 5A đường Ng, Phường M, quận G, Thành phố Chchơi cầu lông. Khi đến nơi, chị M dùng 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Mio, biển số: 70M2-2613 trước nhà thi đấu cầu lông nhưng không lấy thẻ xe và không có người trông giữ xe. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày chị M ra về thì phát hiện mất xe và báo cho bảo vệ của trung tâm thể dục thể thao là anh Bùi T biết. Anh T và chị M tự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại trong vụ mất xe nêu trên và không trình báo Công an.

Qua quan sát dữ liệu hình ảnh do camera ghi lại tại sân của Trung tâm thể dục thể thao, Anh T và chị M thấy có một người đàn ông khoảng 50 tuổi thường đến trung tâm, đã dắt trộm chiếc xe gắn máy nêu trên.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 16/9/2017, anh Bùi T đi trên đường Nguyễn Văn Lượng, khi đến trước siêu thị Lotte Mart thì nhìn thấy Nguyễn Ngọc H (người đàn ông trong camera đã lấy xe của chị M) nên đã giữ lại và giao Công an Phường 16, quận Gò Vấp.

Tại cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Nguyễn Ngọc H đã nhận tội và khai nhận sau khi lấy được xe của chị M, H đã đem chiếc xe đến Công viên 29/4 khu phố Lộc An, thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh cầm cho Dương Hồng T (là bạn của H) được 1.000.000 đồng. Số tiền này H đã tiêu xài hết 400.000 đồng, còn 600.000 đồng đã giao nộp cho Công an quận Gò Vấp.

Quá trình điều tra Dương Hồng T khai khi H đem xe đến cầm, T không biết chiếc xe là tài sản do H trộm cắp mà có, H nói đang kẹt tiền nên cầm xe, hẹn chiều ngày 16/9/2017 sẽ chuộc lại nên T đồng ý cầm chiếc xe nêu trên. Do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự đối với T.

Vật chứng thu giữ:

- Xe máy Yamaha, biển số 70M2-2613.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 202/KL ngày 26/9/2016 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, kết

luận: giá trị xe máy Yamaha Ultimo, biển số 70M2-2613 do công ty Yamaha Việt Nam sản xuất, đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 16/9/2017 là 5.767.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là chị Đặng Trần Hoàn M(do bà Trần Thị Hằng Nlà đại diện hợp pháp).

- Tiền Việt Nam: 600.000 đồng.
- 01 chìa khóa, có dập chữ “VUONG MIEN” ở cán nhựa màu đen.
- 01 áo sơ mi màu trắng dài tay và 01 quần màu nâu xám (của Nguyễn Ngọc H).
- 01 USB có ghi hình ảnh của Nguyễn Ngọc H trộm cắp xe gắn máy biển số: 70M2 – 2612 vào ngày 16/9/2017 tại số: 5A đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số12/Ctr- VKS ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác.

- Xử lý vật chứng:

+ Số tiền 600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 chìa khóa, có dập chữ “VUONG MIEN” ở cán nhựa màu đen; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay và 01 quần màu nâu xám là tư vật nên trả lại cho bị cáo.

+ Tịch thu 01 USB có ghi hình ảnh của Nguyễn Ngọc H trộm cắp xe gắn máy biển số: 70M2 – 2612 vào ngày 16/9/2017 tại số: 5A đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Buộc bị cáo phải nộp lại 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/9/2017 lợi dụng sơ hở của bảo vệ Trung tâm thể dục thể thao quận Z, số 5A đường Ng, Phường M, quận G, Thành phố Ch, Nguyễn Ngọc H đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Mio, biển số: 70M2-2613 của chị Đặng Trần Hoàn Mcó giá trị là 5.767.000 đồng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của Nguyễn Ngọc H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo cố ý lén lút lấy trộm tài sản một cách rất táo bạo và liều lĩnh thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã

xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều đó cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải, rất xem thường pháp luật nên cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo, từ bỏ con đường nghiện ngập mà phần đầu trở thành người tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Chiếc xe bị cáo chiếm đoạt bị hại đã được nhận lại và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Vật chứng là 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Mio, biển số: 70M2-2613 do chị Bùi Thị N, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp E, xã G, thị xã H, tỉnh K đứng tên chủ sở hữu. Ngày 24/3/2015 chị Ngạn đã bán cho chị Đặng Trần Hoàn M bằng giấy tay. Chị Ngạn xác định đã nhận đủ tiền mua bán xe, đã bàn giao xe và giấy đăng ký xe máy cho chị M. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là chị Đặng Trần Hoàn M. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả tài sản là phù hợp nên không xem xét giải quyết lại.

- Số tiền 600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 chìa khóa, có dập chữ “VUONG MIEN” ở cán nhựa màu đen; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay và 01 quần màu nâu xám là tư vật nên trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu nhập kho vật chứng 01 USB có ghi hình ảnh của Nguyễn Ngọc H trộm cắp xe gắn máy biển số: 70M2 – 2612 vào ngày 16/9/2017 tại số: 5A đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Đối với đối tượng Dương Hồng T nhận cầm cố tài sản do phạm tội mà có, T khai khi H đem xe đến cầm, T không biết chiếc xe là tài sản do H trộm cắp mà có, H nói đang kẹt tiền nên cầm xe, hẹn chiều ngày 16/9/2017 sẽ chuộc lại nên T đồng ý cầm chiếc xe nêu trên. Do đó không có cơ sở để xử lý hình sự đối với T.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2017.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có.
- Buộc bị cáo nộp lại 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính.
- Trả lại cho bị cáo 01 chìa khóa, có dập chữ “VUONG MIEN” ở cán nhựa màu đen; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay và 01 quần màu nâu xám.

- Tịch thu nhập kho vật chứng 01 USB có ghi hình ảnh của Nguyễn Ngọc H trộm cắp xe gắn máy biển số: 70M2 – 2612 vào ngày 16/9/2017 tại số: 5A đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 620/PNK ngày 22/9/2017 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Em Đặng Trần Hoàn M(do bà Trần Thị Hằng Nlà đại diện hợp pháp), chị Bùi Thị N, ông Dương Hồng T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Minh Loan

